

BÁO GIẢNG TUẦN 30 (TỪ NGÀY 14/4/2025 ĐẾN NGÀY 18/4/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 14/4	S	1	HĐTN	88	SHDC: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch		Loa, máy
		2	Toán	88	Luyện tập	Chiếu tranh	Máy tính, ti vi, bộ ĐD toán
		3	Tiếng Việt	1	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (T1)	Slide	Máy tính, ti vi, bộ ĐDTV
		4	Tiếng Việt	2	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (T2)	Soi bài	Máy soi, ti vi
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Ba 15/4	S	1	Tiếng Việt	3	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (T3)	Slide	Máy tính, ti vi
		2	Tiếng Việt	4	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (T4)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		3	Ngoại ngữ	59	Unit 17: Lesson 3 – Task 1, 2, 3		
		4	Đạo đức	30	Phòng, tránh thương tích do ngã		Tranh minh họa
	C	5	Tiếng Việt	5	Bài 5: Cây liễu dẻo dai (T1)	Chiếu hình ảnh	Máy tính
		6	GĐTC	59	Bài 3: Động tác dẫn bóng (T3)		Sân tập
		7	Mĩ thuật	30	Thể hiện		Giấy, màu
		8					
Tư 16/4	S	1	Toán	86	Xem giờ đúng trên đồng hồ	Soi bài	Máy soi, ti vi
		2	TNXH	59	Tự bảo vệ mình (T2)	Silde	Máy tính, ti vi

		3	Tiếng Việt	6	Bài 5: Cây liễu dẻo dai (T2)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		4	Tiếng Việt	7	Bài 5: Cây liễu dẻo dai (T3)	Soi bài	Máy soi, ti vi
	C	5	Toán (BS)	53	Luyện tập		Vở LT Toán
		6	TV (BS)	80	Luyện tập		Vở LT Tiếng Việt
		7	HĐTN	86	Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em (T1)	Chiếu hình ảnh	Máy tính
		8					
	Năm 17/4	1	GDTC	60	Bài 3: Động tác dẫn bóng (T4)		Sân tập
		2	TNXH	60	Ôn tập chủ đề: Con người và sức khỏe (T1)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		3	Tiếng Việt	8	Bài 5: Cây liễu dẻo dai (T4)	Slide	Máy tính, ti vi, bộ ĐDTV
		4	Tiếng Việt	9	Ôn tập (T1)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		5	Tiếng Việt	10	Ôn tập (T2)	Slide	Máy tính, ti vi
		6	TV (BS)	81	Luyện tập		Vở LT Tiếng Việt
		7	Âm nhạc	30	Ôn tập bài hát: Cây gia đình	Chiếu hình ảnh	Máy tính
		8					
Sáu 18/4	S	1	Toán	87	Luyện tập	Slide	Máy tính, ti vi
		2	Ngoại ngữ	60	Unit 18: Lesson 1 – Task 1 2,3		
		3	Tiếng Việt	11	Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng (T1)	Soi bài	Máy soi, ti vi
		4	Tiếng Việt	12	Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng (T2)		
	C	5	HĐTN	87	Sinh hoạt sao		
		6	TV (BS)	82	Luyện tập		Vở LT Tiếng Việt
		7	Toán (BS)	54	Luyện tập		Vở LT Toán
		8					

TUẦN 30

Thứ hai ngày 14 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: EM TẬP LÀM HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức kĩ năng

- Giới thiệu được cảnh đẹp thiên nhiên với bạn bè, thầy cô, du khách;
- Rèn kĩ năng thuyết trình, giao tiếp, thiết kế tổ chức hoạt động.
- Liên hệ giới thiệu địa điểm ở nơi mình sinh sống: Hang đá Dăk Tuôr, Thác Dăk Tuôr, bia di tích lịch sử quốc gia.

2. Yêu cầu về năng lực phẩm chất

- Nâng cao nhận thức - Có ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và các di sản thế giới ở Việt Nam. Giáo dục tình yêu quê hương đất nước.

II. ĐỒ DÙNG

b) Đối với GVCN

- Tập và lựa chọn HS có khả năng thuyết trình để tham gia hoạt động cùng toàn trường;

c) Đối với HS

- HS tìm hiểu các di sản văn hoá thế giới, ở Việt Nam hoặc ở nơi mình sinh sống thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thư viện;
- HS tham gia: *Em tập làm hướng dẫn viên du lịch* sưu tầm hoặc viết lời giới thiệu về di sản...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động 1: Chào cờ - TPT điều khiển lễ chào cờ. - TPT nhận xét thi đua. - TPT phổ biến kế hoạch tuần tới.	- Học sinh tham gia
2. Hoạt động 2: - Bước 1: Tuyên bố lí do - Bước 2: Triển khai thi “Em tập làm hướng dẫn viên du lịch” - HS dẫn chương trình giới thiệu BGK. - Lần lượt mời các tiết mục tham dự thi. - HS toàn trường chú ý lắng nghe để học hỏi kĩ năng thuyết trình của các ứng viên. - BGK chấm điểm từng tiết mục (<i>ví dụ có thể theo các tiêu chí: phong cách diễn đạt, tự tin; thuyết trình mạch</i>	- HS lắng nghe, quan sát. - HS học hỏi kĩ năng thuyết trình của bạn

<i>lạc, thuyết phục; bài thuyết trình có bố' cục chặt chẽ và nội dung hấp dẫn, ...).</i> - BGK tổng hợp điểm. ĐÁNH GIÁ: *<i>Bước 1: Tổng kết, đánh giá</i> - GV kiểm tra đánh giá hoạt động bằng các câu hỏi gợi ý cho HS như sau: 1/ Qua hoạt động hôm nay, em biết được những di sản văn hoá, thiên nhiên nào có ở nơi em đang sống nói riêng và ở Việt Nam nói chung? 2/ Di sản... nằm ở tỉnh nào? 3/ Hãy kể tên những di sản văn hoá, thiên nhiên khác mà em đã tìm hiểu. 4/ Hãy kể những cảnh đẹp của đất nước, của địa phương mà em đã biết hoặc đã đến. - BGK công bố kết quả thi <i>Em tập làm hướng dẫn viên du lịch</i>. - Phát thưởng: GV mời các HS đạt giải lên nhận thưởng. * <i>Bước 2: Toàn trường biểu diễn dân vũ kết thúc</i> Lưu ý: Có nhiều hình thức để thể hiện hoạt động <i>Em tập làm hướng dẫn viên du lịch</i>: sắm vai cô giáo đưa HS đi du lịch sinh thái, chị PTS giới thiệu cảnh đẹp quê hương, đất nước cho các em nhi đồng, bạn bè kể chuyện cho nhau nghe về nơi mình đã đến, dẫn khách du lịch đi tham quan,... hoặc biên nội dung giới thiệu thành tiểu phẩm,... Tùy vào đặc điểm tình hình của trường và HS để chọn hình thức thể hiện sao cho phong phú, đa dạng, phát huy được năng lực của HS qua hoạt động. 3. Hoạt động 3: Tiếp nối - Hỏi về địa điểm du lịch tại nơi em sinh sống? - Gv bổ sung và giới thiệu thêm - GV dặn dò HS về nhà chia sẻ với bố mẹ về nội dung tiết sinh hoạt dưới cờ và nhờ bố mẹ giới thiệu thêm các di sản văn hoá khác, các cảnh đẹp của quê hương, địa phương.	- Lắng nghe - Trả lời câu hỏi - Nhận thưởng - HS biểu diễn - Hs kể - HS lắng nghe
--	---

Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng

- Tính nhằm kết quả phép tính cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số mà không cần đặt tính.
- HS biết thực hiện biểu thức hai phép tính.
- Hiểu được nội dung bài toán, tự đặt được phép tính, hoàn thành phép tính và nêu câu trả lời.
- Đọc hiểu và tự nêu phép tính các bài toán yêu cầu đặt phép tính.
- Thông qua việc giải quyết tình huống ở bài tập 3,5 học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.
- Thông qua việc tính toán, thực hành giải quyết các bài tập về cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.
- Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cộng trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG

GV: Các mảnh ghép cho bài 2, bài giảng điện tử.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động 1: Khởi động: * Mục tiêu: - Tính nhằm kết quả phép tính cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số mà không cần đặt tính. - HS biết thực hiện biểu thức hai phép tính. * Phương pháp: Trò chơi, thảo luận nhóm, thực hành, thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: Trò chơi “Rung chuông vàng”	- Cả lớp cùng tham gia HS lắng nghe. - HS tham gia chơi.

- Thực hiện nhanh các phép tính trong vòng 30 giây và viết kết quả vào bảng con . $20 + 35 = \dots$ $24 + 5 = \dots$ $99 - 9 = \dots$ $64 - 62 = \dots$ - GVNX, tuyên dương. 2. <u>Hoạt động 2</u>: Luyện tập – thực hành * Mục tiêu: - Tính nhẩm kết quả phép tính cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số mà không cần đặt tính. - HS biết thực hiện biểu thức hai phép tính. - Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cộng trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học. - Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán. * Phương pháp: Trò chơi, thảo luận nhóm, thực hành , thuyết trình. * Tổ chức hoạt động Bài 1: Tính Trò chơi: Ai nhanh, ai hơn! Gv tổ chức cho học sinh nhẩm và viết kết quả vào bảng con trong vòng 4 phút, hết giờ tính nhẩm thì ai gơ tay nhanh hơn sẽ được quyền trả lời. Nếu trả lời đúng sẽ được thưởng 1 tràng pháo tay thật lớn. - GV hỏi: + Em nhẩm như thế nào? - GVKL cách nhẩm. Bài 2: Tiếp sức đồng đội - Gv yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài. - Gv gợi ý hs: Số nào cộng với 8 bằng 8? Vậy tương tự mấy cộng với 1 bằng 6? - Gv yêu cầu học sinh nhẩm trong 2 phút – GV chia lớp thành 2 đội tham gia trò chơi Tiếp sức đồng đội để sửa bài.	- HS: em nhẩm hàng đơn vị cộng hàng đơn vị, hàng chục cộng với hàng chục. - 1 HS đọc. -HS: 0 -HS: 5 -HS tham gia chơi -HS: quan sát tranh + HS: tranh vẽ cái cân, bên trái có chứa chiếc túi màu đỏ, bên phải có hai chiếc túi màu xanh và vàng. - 2 HS: đọc to
--	---

-Gv nhận xét, tuyên dương. - GVKL: Vậy các em đã biết nhằm tính cộng trừ các số có hai chữ số. * Bài 3 - Yêu cầu HS quan sát tranh, Hỏi: +Em thấy tranh vẽ gì? + GV hướng dẫn HS nêu được tình huống: Số quả thông hai bên bằng nhau. Hỏi trong túi màu đỏ có bao nhiêu quả thông? Yêu cầu HS đọc to bài toán. - GV yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý sau: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán yêu cầu gì? + Làm thế nào để biết được trong túi màu đỏ có bao nhiêu quả thông? - Gv cho HS chia sẻ. - Bài toán này dùng phép cộng hay trừ? - Gv yêu cầu học sinh lên bảng viết phép tính, học sinh còn lại viết vào vở. - GV yêu cầu học sinh nhận xét, GVNX. - GV yêu cầu HS nêu câu trả lời dựa theo gợi ý: +Trong túi màu đỏ có bao nhiêu quả thông? - GV hướng dẫn học sinh viết vào vở câu trả lời. Bài 4: Tính - Gv yêu cầu học sinh đọc đề. -a) Gv hỏi để tính được bài này theo em chúng ta sẽ làm gì? - GV hướng dẫn: Chúng ta sẽ lấy 20 cộng 40 ra kết quả sau đó tiếp tục lấy kết quả đó cộng với 1. Tức là thực hiện tính từ trái sang phải. Tương tự Gv cho học sinh tự hiện phép tính b,c vào bảng con. 1 bạn làm trên bảng lớp. 3. Hoạt động 3: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn * Bài 5/71	- HS thảo luận nhóm 2 - HSTL - HSTL - HS: Ta lấy số quả thông trong hai túi màu xanh và vàng cộng lại với nhau - 2 nhóm HS đại diện lên chia sẻ, các nhóm còn lại nhận xét. - HS: Phép cộng - HS: $45 + 33 = 78$ (quả thông) -HS nhận xét. - HS TL: Trong túi màu đỏ có 78 quả thông - HS thực hiện. - 1HS đọc đề. - HS: tính nhẩm - HS lắng nghe. -Hs thực hiện
--	---

Cho hs xem tranh và giới thiệu: Trong bài này các bạn sẽ được khám phá về một phương tiện giao thông đó là tàu lửa. Tàu lửa thì gồm có nhiều toa. Cô đang có một số bài toán liên quan đến những toa tàu. Các em cùng cô tìm hiểu trong bài 5. 5a) Gv cho học sinh đọc to đề câu a. - GV hỏi: Để biết được cả hai đoàn tàu có bao nhiêu toa chúng ta làm thế nào? - Gv yêu cầu học sinh viết phép tính và kết quả vào bảng con. -GV nhận xét. Hướng dẫn nêu câu trả lời: + Vậy hai đoàn tàu có bao nhiêu toa? -GV nhận xét. 5b) Gv cho học sinh đọc to đề câu b. - Yêu cầu HS TLN4 để phân tích đề và nêu cách làm bài này theo gợi ý: +Để biết được Đoàn tàu C có bao nhiêu toa chở khách chúng ta làm thế nào? -Gv yêu cầu hs chia sẻ. - GV nhận xét. - Gv yêu cầu học sinh viết phép tính và kết quả vào bảng con. 4. Hoạt động 4: Nhận xét - Dặn dò - NX chung giờ học - dặn dò về nhà ôn lại tính nhẩm và cách cộng trừ không nhớ các số có hai chữ số. - Xem bài: Xem giờ đúng trên đồng hồ/72	- 2 HS đọc. - HS: Phép tính cộng - HS: $10 + 12 = 22$ (toa tàu) - HS: Vậy hai đoàn tàu có 22 toa - 1 HS đọc - HS TLN4 - HS chia sẻ: Chúng ta lấy 15 toa trừ đi 3 toa chở hàng. - Hs nhận xét
--	---

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt

CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH (T1 + 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , có yếu tố thông tin ; đọc đúng các vần yê, yêng, oen, oao, oet, uêch, ooc và các tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát

Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại dùng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn ; viết một câu sáng tạo ngắn dựa vào gợi ý từ tranh vẽ .

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với thiên nhiên , quý trọng sự kì thú và đa dạng của thế giới tự nhiên .

II. ĐỒ DÙNG

- Tranh SGK, máy tính , gađt, màn hình .

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài. * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não; =>Dẫn dắt vào bài mới 2. Đọc * Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu toàn VB HS đọc câu Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kĩ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; * GV nhận xét, đánh giá kĩ năng đọc của HS	Hoạt động 1: * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em biết những con vật nào trong tranh ? b. Mỗi con vật có khả năng gì đặc biệt ? Hoạt động 2:Luyện đọc HS sử dụng SGK * Đọc câu: -Đọc nối tiếp từng câu lần 1 -HS lắng nghe. -HS luyện đọc câu dài(cá nhân,đồng thanh) -Đọc nối tiếp câu lần 2 * Đọc đoạn: -HS đọc nối tiếp. -Đọc theo nhóm và thi đọc trước lớp. * Đọc cả bài: 1-2 HS đọc cả bài

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài. * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não; =>Dẫn dắt vào bài mới Hoạt động 2: HD Đọc * Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu toàn VB HS đọc câu - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; * GV nhận xét, đánh giá kỹ năng đọc của HS Hoạt động 3: Tìm hiểu bài - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; - Nhận xét, đánh giá về kỹ năng trả lời câu hỏi của HS	HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em biết những con vật nào trong tranh ? b. Mỗi con vật có khả năng gì đặc biệt ? Hoạt động 2:Luyện đọc -Đọc theo nhóm và thi đọc trước lớp. * Đọc cả bài: 1-2 HS đọc cả bài. Hoạt động 3: Trả lời câu hỏi - HS làm việc nhóm,cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi a. Cuộc thi có những con vật nào tham gia ? b. Mỗi con vật biểu diễn tiết mục gì ? c. Em thích nhất tiết mục nào trong cuộc thi ? <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài đọc</i>

Thứ ba ngày 15 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH (T3 + 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , có yếu tố thông tin ; đọc đúng các vần yê, yêng, oen, oao, oet, uêch, ooc và các tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với thiên nhiên , quý trọng sự kì thú và đa dạng của thế giới tự nhiên .

II. ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính có phần mềm phù hợp, màn hình .

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 3

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 4:HD Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và c ở mục 3 * Mục tiêu: hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện . * Phương pháp: Thuyết trình, thực hành. * Tổ chức hoạt động: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất câu hoàn thiện . (Khi ở nhà một mình , em không được mở cửa cho người lạ .) - HT: Cá nhân.;PP: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề; KT: Chữ viết. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS Hoạt động 5: Củng cố,dặn dò *<i>Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học</i>	Hoạt động 4:Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3 - HS quan sát và viết câu trả lời vào vở tập viết (a. <i>Cuộc thi có sự tham gia của Yêng, mèo rừng, chim gõ kiến, chim công, voọc xám</i>) Hoạt động 5: Củng cố,dặn dò HS nhắc lại những nội dung đã học . HS nêu ý kiến về bài học

TIẾT 4

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
-------------------------	------------------------

* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ. - Gọi HS đọc lại bài đọc tiết 1 và 2. - GV nhận xét, đánh giá, vào bài mới. Hoạt động 5: HD hoàn thiện câu và viết câu vào vở. * Mục tiêu: hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện . * Phương pháp: Thuyết trình, thực hành. * Tổ chức hoạt động: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất câu hoàn thiện . (Khi ở nhà một mình , em không được mở cửa cho người lạ .) Hoạt động 6: Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh. * Mục tiêu: Thông qua hoạt động kể về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm * Tổ chức hoạt động: Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; *Nhận xét đánh giá kỹ năng quan sát, kỹ năng hợp tác nhóm, giải quyết vấn đề Hoạt động 7: Viết chính tả * Mục tiêu: - H nghe viết một đoạn ngắn.	Hoạt động 5: HD hoàn thiện câu và viết câu vào vở. - H nêu từ cần điền vào chỗ chấm - H viết câu đã hoàn thiện vào vở. Hoạt động 6: Nói theo tranh - HS quan sát tranh- HS tập kể trong nhóm -Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét. <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Kể được câu chuyện</i> Hoạt động 7: Nghe viết
--	--

* Phương pháp: Thuyết trình, thực hành. * Tổ chức hoạt động: GV đọc to cả hai câu . (Lúc đề tự vừa đi , sói đến gọi cửa . Đàn dê con biết sói giả giọng mẹ nên không mở cửa .) GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết . + Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm Hoạt động 8: Chọn vần phù hợp thay vào ô vuông. * Mục tiêu: - H biết chọn chữ phù hợp cho sẵn. * Phương pháp: Thuyết trình, thực hành, vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ Hoạt động 9: Đặt tên cho bức tranh và nói lí do em đặt tên đó * Mục tiêu: Củng cố cho H quan sát tranh và dùng từ ngữ trong tranh để nói thành câu. * Phương pháp: Thuyết trình, thực hành, vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh - GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh (những gì em cần phải tự làm , những gì không được tự ý làm) , cử dùng các từ ngữ đã gợi ý - Nhận xét đánh giá kỹ năng giao tiếp hợp tác nhóm Hoạt động 10:Củng cố,dặn dò	-HS đọc (<i>Yểng nhoẻn miệng cười rồi bắt chước tiếng một số loài vật. Gõ kiến trong nháy mắt đã khoét được cái tổ xinh xắn. Còn chim công có điệu múa tuyệt đẹp.</i>) - HS tìm chữ viết hoa, chữ khó. - HS viết bảng con từ khó - HS nghe viết chính tả vào vở tập viết - HS soát lỗi Hoạt động 8: HĐ thực hành Thảo luận nhóm đôi chọn vần phù hợp Các nhóm trình bày: Nhóm khác nhận xét Hoạt động 9: Đặt tên cho bức tranh và nói lí do em đặt tên đó - Nhóm 2 thảo luận - CN trình bày ý kiến <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành:Dùng từ ngữ phù hợp với tranh.</i> Hoạt động 10:Ghi nhớ lại kiến thức.
---	--

	- HS đọc lại bài đọc, nêu lại nội dung đã học và nói về nội dung mình thích nhất. HS khác bổ sung.
--	--

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt CÂY LIỄU DẼO DAI (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin được viết dưới hình thức hội thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG

- Tranh SGK, máy tính, gađt, màn hình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1: Khởi động- giới thiệu bài. * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Hình thức: Cả lớp, cá nhân. - Phương pháp: Vấn đáp; Động não; => Dẫn dắt vào bài mới Hoạt động 2: HD Đọc * Mục tiêu: đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự đơn giản, người viết tự giới thiệu về mình; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi về nhân vật * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu toàn VB HS đọc câu + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ Có thể khó đối với HS. - Kĩ	Hoạt động 1: * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi - Tranh vẽ cây gì? Hoạt động 2: Luyện đọc -HS sử dụng SGK * Đọc câu: -Đọc nối tiếp từng câu lần 1 -HS lắng nghe. -HS luyện đọc câu dài(cá nhân, đồng thanh) -Đọc nối tiếp câu lần 2

thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; * GV nhận xét, đánh giá kỹ năng đọc của HS	* Đọc đoạn: -HS đọc nối tiếp. -Đọc theo nhóm và thi đọc trước lớp. * Đọc cả bài: 1-2 HS đọc cả bài.
--	--

Thứ tư ngày 16 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Toán

XEM GIỜ ĐÚNG TRÊN ĐỒNG HỒ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng

- Biết xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Đọc được giờ đúng trên đồng hồ.
- Thực hiện các thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, quan sát tranh.
- Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 2, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.
- Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cách xem đồng hồ học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi trả lời cho bài toán.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG

- Bộ đồ dùng dạy toán 1, máy soi, ti vi.
- Mô hình đồng hồ, hoặc đồng hồ thật. Tranh vẽ đồng hồ đúng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1 Khởi động * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. - GV cho HS hát... - GV chuyển ý sang bài mới.	Hoạt động 1: Khởi động * Mục tiêu: Tạo hứng thú vào bài mới. - HS hát “ Đồng hồ báo thức”
Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới. - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm;	Hoạt động 2. Khám phá HS trả lời các câu hỏi: + Em thức dậy vào mỗi buổi sáng lúc mấy giờ? + Bố mẹ đưa em đi học lúc mấy giờ? + Em tan học lúc mấy giờ? Nhóm 2 thảo luận

-GV yêu cầu GV nhận xét đánh giá. Sau đó cho HS đọc đồng thanh Hoạt động 3. Luyện tập * Bài 1/72: Bạn làm gì lúc mấy giờ? Đặt câu hỏi; Chia nhóm * Bài 2/72: Đồng hồ chỉ mấy giờ? Chia nhóm * Bài 3/73: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi. Chia nhóm . Hoạt động 4. Củng cố ,dặn dò. <i>*Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học.</i>	+ Mặt đồng hồ có bao nhiêu số? Từ số bao nhiêu đến số bao nhiêu? + Trên mặt đồng hồ ngoài các số còn xuất hiện gì? <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Năm được cấu tạo mặt đồng hồ.</i> 1. Vận dụng - HS sử dụng SGK, phiếu bài tập thực hành các bài tập Nhóm 2 quan sát, thảo luận làm bài CN chia sẻ ý kiến HS làm bài trong sgk, cn nối tiếp nêu giờ ở các đồng hồ.. HS thảo luận nhóm 2, làm bài Nhóm 2 thảo luận làm bài, 1 HS chia sẻ kq <i>HS trả lời (M)</i> <i>Nhận xét.</i>
---	---

Tiết 3+4: Tiếng Việt
Bài 5: CÂY LIỄU DẼO DAI (Tiết 2 + 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin được viết dưới hình thức hội thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động nghe viết một đoạn ngắn
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

II. ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 2

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ. - Gọi HS đọc lại bài đọc tiết 1 và 2. - GV nhận xét, đánh giá, vào bài mới. Hoạt động 3: Tìm hiểu bài - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; - Nhận xét, đánh giá về kỹ năng trả lời câu hỏi của HS Hoạt động 4: HD Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3 - HT: Cá nhân.; PP: Quan sát; Đặt và giải quyết vấn đề; KT: Chữ viết. - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS	* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ - HS đọc lại bài đọc: Cây liễu dẻo dai Hoạt động 3: Trả lời câu hỏi - HS làm việc nhóm, cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi a. Thân cây liễu có đặc điểm gì ? b. Cành liễu có đặc điểm gì? c. Vì sao nói liễu là loài cây dễ trồng? Hoạt động 4: Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3 - HS quan sát và viết câu trả lời vào vở tập viết (<i>Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai; Cành liễu mềm mại, có thể chuyển động theo chiều gió</i>) - Sản phẩm HS cần hoàn thành: <i>Viết được câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3 vào vở tập viết.</i>

TIẾT 3

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
Hoạt động 5: HD hoàn thiện câu và viết câu vào vở. * Mục tiêu: hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện . * Phương pháp: Thuyết trình, thực hành. * Tổ chức hoạt động:	Hoạt động 5: Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở.

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất câu hoàn thiện . - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; -GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. Hoạt động 6: Kể lại câu chuyện: Kiến và chim bồ câu * Mục tiêu: Thông qua hoạt động kể về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh. * Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - Lớp chia thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 5 – 6 HS . – GV gọi 1- 2 nhóm đóng vai kể lại câu chuyện theo gợi ý : Các nhóm còn lại quan sát , nghe và nhận xét . - Lớp bình bầu nhóm kể chuyện hay nhất- Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; *Nhận xét đánh giá kỹ năng quan sát, kỹ năng hợp tác nhóm, giải quyết vấn đề Hoạt động 7: Củng cố,dặn dò <i>*Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học</i>	- HS sử dụng SGK thảo luận nhóm tìm từ cần chọn. -1 HS đọc câu hoàn chỉnh, lớp đồng thanh <i>(a . Cảnh liễu rủ lá trông mềm mại như một mái tóc ;</i> <i>b . Tập thể dục hàng ngày giúp cho cơ thể dẻo dai .)</i> HS viết câu vào vở tập viết. Hoạt động 6: Kể lại câu chuyện: Kiến và chim bồ câu - HS quan sát tranh- HS tập kể trong nhóm -Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét. <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Kể được câu chuyện</i> Hoạt động 7: Củng cố,dặn dò HS nhắc lại những nội dung đã học . HS nêu ý kiến về bài học
--	---

Chiều:

Tiết 5: Toán (bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1.Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

Ôn tập

- Tính nhằm kết quả phép tính cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số mà không cần đặt tính.
- HS biết thực hiện biểu thức hai phép tính.
- Thông qua việc giải quyết tình huống ở bài tập 3,5 học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.
- Biết xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Đọc được giờ đúng trên đồng hồ.
- Thực hiện các thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, quan sát tranh.
- Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cộng trừ (không nhớ) số có hai chữ số học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.

2.Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II.ĐỒ DÙNG

- GV: VLT Toán, Bộ đồ dùng dạy toán 1, máy soi, ti vi.
- HS: SGK, Vở V2, Bộ đồ dùng học Toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1.Khởi động 3' - Múa hát. 2. Hoạt động 18' * Mục tiêu: Ôn luyện: - Tính nhằm kết quả phép tính cộng, trừ (không nhớ) số có hai chữ số mà không cần đặt tính. - HS biết thực hiện biểu thức hai phép tính. -Thông qua việc giải quyết tình huống ở bài tập 3,5 học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề. - Biết xem giờ đúng trên đồng hồ. - Đọc được giờ đúng trên đồng hồ. * Phương pháp: Thảo luận nhóm,thực hành, thuyết trình.	- HS thực hiện.

* Tổ chức hoạt động: * Bài 1/45 Số - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS quan sát các phép tính. H nêu cách thực hiện. - H thực hiện ra vở. 1 bạn làm bảng phụ. - GV nhận xét, kết luận. * Bài 2/45 Viết số thích hợp vào ô trống - Gọi HS đọc yêu cầu. - Yêu cầu HS quan sát các phép tính. H viết số thích hợp. - H thực hiện ra vở. Soi bài , nhận xét - GV nhận xét, kết luận. * Bài 3/45 Số - Gọi HS đọc yêu cầu. - H thực hiện vở. - H đổi vở kiểm tra. -Gv nhận xét ,tuyên dương. * Bài 4/46 nối đồng hồ với câu thích hợp. Hs đọc yêu cầu bài. - H làm vở - Chia sẻ, HV soi bài - GV nhận xét, chốt bài làm đúng - GV nhận xét, kết luận. * Bài 5/46 Vẽ thêm kim ngắn để đồng hồ chỉ giờ đúng. - H thực hiện ra vở. Soi bài , nhận xét - GV nhận xét, kết luận. 3. Cũng cố - NX chung giờ học - Xem bài giờ sau.	- HS đọc yêu cầu: H trả lời - H trả lời - H thực hiện. Trình bày. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - HS đọc yêu cầu: H trả lời - H trả lời - H thực hiện. Trình bày. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - H đọc yêu cầu. - H trả lời. - H thực hiện ra vở. - HS quan sát. Nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS thực hiện. - H thực hiện. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - H thực hiện ra vở. -- Hs lắng nghe - HS quan sát. Nhận xét. - Hs lắng nghe
--	---

Tiết 6: Tiếng việt (bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Đọc được yêu cầu của các bài tập trong bài.
- Giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.
- Mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Biết yêu quý thiên nhiên ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân ; khả năng làm việc nhóm

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Vở LTTV, chuẩn bị nội dung của bài học, máy soi, ti vi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động dạy và học	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Gv cho hs hát một bài hát: Xúc xắc xúc xẻ	
2. Thực hành Bài 1/49 - HS đọc Đoạn1 - HS đọc Đoạn2: - HS đọc cả bài: - GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS đọc Đoạn 1: CN_N_T_ĐT - HS đọc Đoạn 2: CN_N_T_ĐT - HS đọc cả bài: CN_ĐT làm việc nhóm 2, sắp xếp lại câu. - Đại diện nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét lẫn nhau
Bài 2/49 Trả lời câu hỏi - HS làm vở LT	- HS lắng nghe ? Bài yêu cầu bạn làm gì ? - HS thảo luận nhóm 2 làm bài vào vở - Đại diện nhóm trình bày M(1 h nêu câu hỏi, 1 h trả lời) - Sư tử sống ở đâu? a) Khoanh ý 1: Trong rừng. - So với sư tử cái , sư tử đực có kích thước như thế nào? b) Khoanh vào ý 2” Lớn hơn. - Vì sao sư tử cái giữ vai trò đi săn? c) Ý 3: Vì chúng nhỏ hơn và nhanh hơn.
- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT	- Vì sao sư tử cái giữ vai trò đi săn?
- Nhận xét, chốt đáp án đúng.	- Sư tử có khả năng ddawcj biệt gì?

3. củng cố: - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính . - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .	d) Ý3: Gầm to, nhìn tinh, ăn thịt tốt, nhin khát giỏi. -Nhóm khác nhận xét - HS tích đáp án đúng vào vở. - Nhận xét
--	--

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm
THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP QUÊ EM (TIẾT 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1.Yêu cầu về kiến thức kĩ năng

- Kể được tên và lợi ích của một số loại cây trồng
- Có ý thức thực hiện những việc làm phù hợp theo độ tuổi để bảo vệ cây trồng

2.Yêu cầu về năng lực, phẩm chất

- Biết tên và đặc điểm các cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương
- Có ý thức tìm hiểu về các thắng cảnh thiên nhiên và có thể giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương

II. ĐỒ DÙNG

-Giáo viên: - Thiết bị phát nhạc, bài hát về các loại cây, về thiên nhiên phù hợp với HS lớp 1: Về với thiên nhiên (sáng tác: Hoàng Vũ)

-Học sinh: - Nhớ lại các bài hát liên quan tới thiên nhiên

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
KHỞI ĐỘNG -GV tổ chức cho HS nghe hát tập thể bài <i>Về với thiên nhiên</i>	-HS tham gia
THỰC HÀNH Hoạt động 3: Thảo luận với bạn để tìm hiểu những cảnh đẹp của quê hương ❖ Bước 1: Làm việc theo nhóm -GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi để tìm hiểu những cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống theo các gợi ý: +Tên của cảnh đẹp thiên nhiên +Người dân quê em thường có hoạt động gì tại đó? ❖ Bước 2: Làm việc chung của toàn lớp -GV yêu cầu đại diện nhóm chia sẻ về cảnh quan thiên nhiên của quê hương	-HS làm việc nhóm

-GV nhận xét, kết luận Hoạt động 4: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch ❖ Bước 1: Làm việc theo nhóm -Gv HD HS thảo luận về nội dung sẽ giới thiệu khi làm hướng dẫn viên du lịch theo gợi ý: +Tên của cảnh đẹp thiên nhiên, đặc điểm nổi bật của cảnh đẹp thiên nhiên đó -Mời đại diện sắm vai hướng dẫn viên du lịch, các bạn còn lại sắm vai là khách du lịch ❖ Bước 2: Làm việc chung cả lớp -GV mời các nhóm lần lượt lên sắm vai, các nhóm còn lại chú ý lắng nghe, GV nhận xét cách giới thiệu của các nhóm.	-Đại diện nhóm trình bày, cả lớp theo dõi, nhận xét. -HS lắng nghe -HS lắng nghe, thảo luận -HS tham gia
VẬN DỤNG Hoạt động 5: Vẽ tranh về cảnh đẹp thiên nhiên -GV HD HS vẽ tranh về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương -GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân về những gì em đã được trải nghiệm qua chủ đề, đồng thời hỏi người thân để biết thêm nhiều cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương -GV dặn dò HS về nhà hoàn thiện tranh vẽ để giới thiệu với các bạn trong buổi sinh hoạt lớp tiếp theo. Tổng kết: -GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được. rút ra được sau khi tham gia các hoạt động -GV đưa ra thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ: <i>Em yêu và tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương em.</i>	-HS tham gia vẽ tranh -HS lắng nghe -HS chia sẻ -HS nhắc lại
CỦNG CỐ - DẶN DÒ: -Nhận xét tiết học -Dặn dò chuẩn bị bài sau	-HS lắng nghe

Thứ năm ngày 17 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 3: Tiếng Việt

CÂY LIỄU DẸO DAI (TIẾT 4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động nghe viết một đoạn ngắn
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

II . ĐỒ DÙNG

- SGK, máy tính , máy soi, màn hình.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ. - Gọi HS đọc lại bài đọc tiết 1 và 2. - GV nhận xét, đánh giá, vào bài mới. Hoạt động 7: Viết chính tả - Hình thức: cá nhân. - Phương pháp: Thực hành - Kĩ thuật dạy học: Trình bày -GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. Hoạt động 8: Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa - Hình thức: cá nhân, nhóm. - Phương pháp: Thực hành - Kĩ thuật dạy học: Trình bày 1 phút - Nhận xét đánh giá kỹ năng giải quyết vấn đề.. Hoạt động 9 Trò chơi Đoán nhanh đoán đúng : Đoán tên các loại cây - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân.	* Ôn và Khởi động Mục tiêu: Ôn lại kiến thức cũ - HS đọc lại bài đọc: Cây liễu dẻo dai Hoạt động 7: Nghe viết -HS đọc (<i>Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai. Cành liễu mềm mại, có thể chuyển động theo chiều gió . Vì vậy, cây không dễ bị gãy.</i>). - HS tìm chữ viết hoa, chữ khó. - HS viết bảng con từ khó - HS nghe viết chính tả vào vở tập viết - HS soát lỗi Hoạt động 8: HĐ thực hành HS thảo luận nhóm 4, viết phiếu Các nhóm chia sẻ Nhóm khác nhận xét <i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Tìm được từ ngữ chứa vần ăn, ăng, oat, oắt</i> Hoạt động 9: Trò chơi CN nêu tên cây theo gợi ý của GV

- Phương pháp: Trò chơi; Động não; - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; - Nhận xét đánh giá kỹ năng giao tiếp hợp tác nhóm Hoạt động 10: Củng cố, dặn dò - HT: Cá nhân; PP: Đặt và giải quyết vấn đề; KT: Viết tích cực hoặc Trình bày 1 phút. <i>*Nhận xét, đánh giá sự tiến bộ của HS trong quá trình tiếp thu bài học.</i>	<i>Sản phẩm HS cần hoàn thành: Đoán đúng tên cây quen thuộc.</i> Hoạt động 10: Ghi nhớ lại kiến thức. - HS đọc lại bài đọc, nêu lại nội dung đã học và nói về nội dung mình thích nhất. HS khác bổ sung.
--	---

Tiết 4: Tiếng Việt

ÔN TẬP (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên, thực hành đọc mở rộng một văn bản hay quan sát tranh về thiên nhiên, nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh; thực hành nói và viết sáng tạo về mặt chủ đề cho trước (thiên nhiên).
- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.
- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.
- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.
- SGK, SGV.
- SGK, VBT, bảng con.
- Đồ dùng học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần ooc, yê, yêng, oen, oao, oet, uênh - GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học.	HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần. Nhóm vần thứ nhất:

- GV nên chia các vần này thành 2 nhóm (để tránh việc HS phải ăn một lần nhiều vần) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần . Nhóm vần thứ nhất : các vần ooc , yêt , yêng . Nhóm vần thứ hai : các vần oen , oao , oet , uênh . 2. Xác định những bài đọc viết về con vật , viết về cây cối hoặc viết về những sự vật khác trong chủ điểm Thiên nhiên kì thú - Chọn bài đọc thích nhất và nêu lí do lựa chọn . Đây là bài tập giúp HS nhớ lại và kết nối một số nội dung các em đã học . Qua đó , HS cũng có ý niệm về sự phân loại thế giới sinh vật , gồm con vật (động vật) , cây cối (thực vật) ; và phân biệt sinh vật với những gì không thuộc sinh vật , VD : cầu vòng . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . - GV có thể làm mẫu một trường hợp nếu thấy cần thiết , chẳng hạn , văn bản nói về con vật như Loài chim của biển cả (chim hải âu) . - GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu : Chúa tể rừng xanh (con vật) , Cuộc thi tài năng của rừng xanh (con vật) , Cây liệt dẻo da (cây	+ HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ Có tiếng chứa các vần ooc , yêt , yêng . + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . + Một số (2 – 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần Nhóm vần thứ hai : + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần oen , oao , oet , uênh . + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . + Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn trước lớp : mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần. - Một số HS trình bày kết quả trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . - GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu
--	--

cối) , Cầu vồng (không phải con vật cũng không phải cây cối) . Riêng câu hỏi 4 (Em thích bài đọc nào nhất ? Vì sao ?) . GV cần tôn trọng sự lựa chọn đa dạng của HS miễn là lí do lựa chọn được các em trình bày thuyết phục ở mức độ nhất định . Chú ý khuyến khích các em có những lí giải độc đáo , khác biệt 3. Chọn từ ngữ chỉ thiên nhiên GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ . GV có thể gợi ý : Trong các từ ngữ đã cho , từ ngữ nào chỉ những sự vật , hiện tượng không do con người làm ra , tự nhiên mà có , VD : sông	-HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ -Một số (2-3) HS trình bày kết quả trước lớp . GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng . -Những từ ngữ chỉ thiên nhiên : sông , mưa , nắng gió , rừng , biển . -Những từ ngữ khác chỉ sản phẩm do con người làm ra , không phải từ ngữ chỉ thiên nhiên : Xe cộ , nhà cửa , trường học -Những từ ngữ chỉ thiên nhiên khác , HS có thể nêu : bão , lụt , mặt trăng , mặt trời , núi đồi , trái đất , ...
---	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt

ÔN TẬP (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hành nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước (thiên nhiên) .
- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học: có ý thức học tập và hoàn thành nội dung bài học.
- Năng lực hợp tác: Biết trao đổi với bạn và gia đình.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hoàn thành tốt các nội dung cô giáo yêu cầu.

II. ĐỒ DÙNG

- Máy tính, ti vi để chiếu hình ảnh của bài học, bài giảng Power point.
- SGK, SGV.
- SGK, VBT, bảng con.
- Đồ dùng học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 2

4. Viết vào vở 1-2 câu về thiên nhiên - GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về thiên nhiên , yêu cầu HS quan sát . - GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip. GV nhắc lại những ý tưởng tốt , điều chỉnh những mô tả sai lệch và có thể bổ sung những mô tả khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra 5. Đọc mở rộng Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên . GV có thể chuẩn bị một số cuốn sách hoặc bài viết phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp và cho HS đọc ngay tại lớp . . Các em nói về một số điều các em đã đọc , GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi : Nhờ đâu em có được cuốn sách (bài viết) này ? Cuốn sách (bài viết) này viết về cái gì ?	HS quan sát . HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được Một số (2 - 3) HS trình bày trước lớp , mô tả thiên nhiên mà các em quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá Từng HS tự viết vào vở 1 - 2 câu về thiên nhiên theo kết quả quan sát riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4 - Một số (3 – 4) HS nói về một số điều các em đã đọc được trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá
--	--

Có điều gì thú vị hay đáng chú ý trong cuốn sách (bài viết) này ? .. - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . 6. Hoạt động vận dụng GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS .	
--	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (B/S)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Đọc được yêu cầu của các bài tập trong bài.
- Giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.
- Mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Yêu thương, biết yêu thiên nhiên ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân ; khả năng làm việc nhóm

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Vở LTTV, chuẩn bị nội dung của bài học, máy soi, ti vi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động dạy và học	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Gv cho hs hát một bài hát: Xúc xắc xúc xẻ 2. Thực hành Bài 1/50 - Hs đọc y/c - YC hs TLN2 làm vào vở. - Hs làm vở - Chấm chữa, nhận xét, tuyên dương Bài 2/50 - HS đọc yc - Nhận xét, chốt đáp án đúng Bài 3/50	- HS đọc yêu cầu: Viết từ ngữ có chứa vần anh, ang, ung có trong hoặc ngoài bài Chúa sơn lâm. - soi bài chia sẻ bài làm: - Nhận xét - Hs làm vào vở - Hs trả lời - Nhận xét

- HS đọc yc - Nhận xét, chốt đáp án đúng:(trời,trên,sáng,nắm,rực rỡ,chỉ) 4. Củng cố: - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .	-Hs đọc y/c: - Hs trả lời - Nhận xét
--	--

Thứ sáu ngày 18 tháng 4 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Toán

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Biết xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Đọc được giờ đúng trên đồng hồ.
- Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 2, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.
- Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cách xem đồng hồ học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi trả lời cho bài toán.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Máy tính, máy soi, màn hình tivi, phiếu BT
Mô hình đồng hồ, hoặc đồng hồ thật. Tranh vẽ đồng hồ đúng.
- HS: Đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<i>Hoạt động 1 Khởi động</i> * Mục tiêu: Tạo tâm thế vào bài mới. Trò chơi – Bắt tên - Trả lời đồng hồ đúng khi được gọi đến tên mình. - GVNX	- Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi . - HSNX (Đúng hoặc sai).
<i>Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới.</i> - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân.	

- Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm; - GV yêu cầu GV nhận xét đánh giá. Sau đó cho HS đọc đồng thanh <i>Hoạt động 3. Luyện tập</i> - Hình thức: Cả lớp, nhóm, cá nhân. - Phương pháp: Quan sát; Vấn đáp; Động não; Hoạt động nhóm. - Kỹ thuật dạy học: Đặt câu hỏi; Chia nhóm * Nhận xét, đánh giá về kỹ năng tự giải quyết vấn đề bài tập được giao. Kỹ năng quan sát, cách sử dụng ngôn ngữ toán học 1- Giới thiệu bài (linh hoạt qua Trò chơi) 2. Luyện tập: <u>Bài 1:</u> - GV nêu bài toán như SGK. - Yêu cầu HS quan sát tranh và hỏi theo nhóm đôi: + Bạn đang làm gì? + Chiếc đồng hồ mỗi bạn đang cầm chỉ mấy giờ? - Yêu cầu HS đọc lại hai câu hỏi trong bài - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi. - HS nghe và nhận xét. - Yêu cầu HS đọc giờ đúng trên bức tranh. <u>Bài 2:</u> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh và mô tả về các con vật trong mỗi bức tranh. - Yêu cầu HS nối tiếp nhau trả lời đúng giờ ngủ của mỗi con vật. - Yêu cầu các HS khác nghe và nhận xét. - GV nhận xét và tuyên dương. - GV hỏi thêm:	- 3 HS đọc. - HS quan sát và TLCH theo nhóm: + Các bạn đang ngồi, đứng, cúi, ... + 3 giờ, 9 giờ, 5 giờ, 6 giờ, 7 giờ. - HS đọc (CN – ĐT). - HS trả lời. - HS nhận xét. - HS đọc ĐT. - HS đọc yêu cầu BT. - HS quan sát tranh và vẽ các con vật trong mỗi bức tranh. - HS nối tiếp trả lời. - HS nghe và nhận xét. - HS nghe. - HS nghe và trả lời - HS đọc ĐT. - HS đọc yêu cầu BT. - HS nghe.
--	---

+ Con vật nào đi ngủ muộn nhất? + Em thường đi ngủ lúc mấy giờ? + Chúng ta nên đi ngủ lúc mấy giờ? - Yêu cầu HS đọc giờ đúng trên bức tranh. Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Trò chơi: Đi công viên - Cách chơi: HS đi chơi công viên và cùng nhau xem thời gian để xem được các tiết mục có trong công viên. *Ví dụ: Khi GV đọc tiết mục: Ảo thuật, thì HS lấy đồng hồ ở bộ đồ dùng của mình xoay đúng giờ. Sau đó yêu cầu HS đọc giờ. - GV tổ chức trò chơi. - HSNX – GV kết luận . 3. Hoạt động 4: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn - Trò chơi: Quay đồng hồ nhanh và đúng. - Cách chơi: GV đọc giờ đúng, HS lấy đồng hồ trong bộ đồ dùng để quay cho đúng giờ GV đọc..	- HS tham gia trò chơi. - HS lắng nghe. - HS tham gia trò chơi.
---	---

Tiết 3 + 4: Tiếng việt

LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH Củng cố các kĩ năng

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kĩ năng đã học, viết trong bài thông qua việc đọc đúng, rõ ràng các bài.
- Thông qua hoạt động viết GV đọc cho học sinh nghe viết một đoạn ngắn.
- Kĩ năng quan sát, nghe hiểu, viết trả lời câu hỏi thành thạo .
- Năng lực: Sắp xếp và viết câu đúng, biết sử dụng từ ngữ phù hợp với ngữ cảnh trong câu.
- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất.

- Biết quan tâm, yêu quý động thực vật, yêu quý thiên nhiên; khả năng làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Phương tiện dạy học SGK,SGK, VBT

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: Cho học sinh chơi trò chơi trả lời một số câu hỏi trong các bài đã học trong tuần	
2. Luyện tập:	
Bài 1 . LOÀI CHIM CỦA BIỂN CẢ	
Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở GV trình chiếu các câu chưa hoàn thiện (có nhiều chỗ trống). - Con cá cần (...) để bơi . - Con chim cần (...) để bay. - Con hổ cần (...) để ở - Con ong cần (..) để làm mật - Một số HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý (nước, bầu trời, rừng, hoa) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho GV trình chiếu các câu hoàn thiện. Một số HS đọc thành tiếng những câu này.	HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý (nước, bầu trời, rừng, hoa) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho HS viết vào vở các câu hoàn thiện.
Bài 2. BẦY SẮC CẦU VỒNG	
Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : - vì sao, hàng ngàn lấp lánh, trên bầu trời - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu . - Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng. (Hàng ngàn vì sao lấp lánh trên bầu trời hoặc Trên bầu trời, hàng ngàn vì sao lấp lánh)	HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng.
Tiết 2	
Bài 3. CHÚA TÊ RỪNG XANH	
Đọc đoạn văn , kết hợp từ ngữ ở A và B cho phù hợp GV trình chiếu đoạn văn và cho một số (2 - 3) HS đọc thành tiếng đoạn văn: Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau. Hình dáng theo giống hình dáng một con hổ nhỏ. Mèo có tai thính và	

mắt tinh như hổ. Hổ giỏi chạy nhảy và tinh vồ mồi, mèo cũng vậy. Hổ to khỏe hơn mèo nhưng lại thua mèo ở khả năng leo trèo. - GV trình chiếu bảng (không có vế nối) : <table border="0" style="width: 100%;"> <tr> <td style="text-align: center; width: 50%;">A</td> <td style="text-align: center; width: 50%;">B</td> </tr> <tr> <td>Hình dáng mèo</td> <td>có nhiều điểm giống nhau.</td> </tr> <tr> <td>Mèo và hổ</td> <td>giống hình dạng 1 con hổ nhỏ.</td> </tr> <tr> <td>Tai mèo</td> <td>rất tinh.</td> </tr> <tr> <td>Hổ thua mèo</td> <td>rất thính.</td> </tr> <tr> <td>Mắt mèo</td> <td>khả năng leo trèo</td> </tr> </table> Một số (2-3) HS trình bày kết quả. GV và HS thống nhất các kết nối đúng, tạo thành những câu trọn vẹn. (Hình dáng mèo giống hình dáng một con hổ nhỏ; Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau; Tai mèo rất thính; Hổ thua mèo ở khả năng leo trèo; Mắt mèo rất tinh) HS đối chiếu với kết quả làm bài của mình để tự đánh giá .	A	B	Hình dáng mèo	có nhiều điểm giống nhau.	Mèo và hổ	giống hình dạng 1 con hổ nhỏ.	Tai mèo	rất tinh.	Hổ thua mèo	rất thính.	Mắt mèo	khả năng leo trèo	- HS làm việc nhóm đôi, trao đổi để lựa chọn từ ngữ ở A kết nối với từ ngữ ở B cho phù hợp. Sau đó, mỗi HS thực hiện việc nối các từ ngữ ở A và B trong vở.
A	B												
Hình dáng mèo	có nhiều điểm giống nhau.												
Mèo và hổ	giống hình dạng 1 con hổ nhỏ.												
Tai mèo	rất tinh.												
Hổ thua mèo	rất thính.												
Mắt mèo	khả năng leo trèo												
Bài 4. CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH													
Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : + kì thú, có, rừng xanh, nhiều điều + bảo vệ, cần, động vật, chúng ta, hoang dã - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi.	HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu Một số (2–3) nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất phương án đúng. (Rừng xanh có nhiều điều kì thú. / Chúng ta cần bảo vệ động vật hoang dã.) - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng												
Bài 5. CÂY LIỀU DẸO DAI													
Viết một câu nói về đặc điểm của một loài cây mà em biết - Đây là bài tập viết câu sáng tạo, GV cần chú ý có sự hỗ trợ phù hợp để giúp HS làm được bài tập này. GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm ý tưởng, GV có thể nêu câu hỏi gợi ý: Có loài cây nào khiến em chú ý không ?	Một số (2-3) HS trình bày kết quả. - HS viết vào vở các câu sáng tạo dựa vào kết quả												

Em thấy nó ở đâu ? (Chẳng hạn : ở vườn nhà em, trên đường đi học, trong sân trường, trên phim ảnh, trên Internet, ...) Loài cây đó có gì đáng chú ý ? GV có thể gợi ý thêm về đặc điểm của một số loài cây. (Chẳng hạn: Cây phượng có hoa đỏ rực, Cây bàng có tán lá xoè ra rất rộng Cây tre có thân vươn cao, Cây hoa hồng có nhiều gai nhọn, ...)	làm việc nhóm hoặc có thể tham khảo ý kiến của các HS khác đã trình bày trước lớp hay của GV
3. củng cố dặn dò: (5') - Nhắc học sinh về nhà đọc lại các bài đã học - Chuẩn bị trước bài: Tia nắng đi đâu	- Lắng nghe

Chiều:

Tiết 5: Hoạt động trải nghiệm SINH HOẠT SAO

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.
- GDHS chủ đề 8 “Quê hương tươi đẹp”
- Biết được bốn phân, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

2.Yêu cầu về năng lực phẩm chất

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II.ĐỒ DÙNG

- GV :băng đĩa nhạc, băng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng...
- HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

III. Các hoạt động dạy – học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
1.Ổn định tổ chức: - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học. 2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau a/ Sơ kết tuần học	-HS hát một số bài hát.

* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học. *Cách thức tiến hành: - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua. - Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua. Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến. - CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay). - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có). - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến. Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về: + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp. + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần. + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện... (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp). + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.	-Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban. - CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp. - HS nghe. - HS nghe. - HS nghe.
---	---

- CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn. - CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình. b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới * Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo. * Cách thức tiến hành: - CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện. - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban. - CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới. - Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới. Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện. - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết quả thảo luận của các ban. Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời) - CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay. - CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến. - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.	- Các ban thực hiện theo CTHĐ. - Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới. - Trưởng ban lên báo cáo.
3. Sinh hoạt theo chủ đề Gv tổ chức HS chia sẻ trong lớp: - Những việc em đã làm khi chăm sóc vườn cây nhà trường - Cảm nhận của em khi làm những việc đó - GV yêu cầu HS tìm hiểu xem trường mình có những cây trồng nào, những cây nào cần được chú ý chăm sóc nhiều hơn	- HS tham gia

<u>ĐÁNH GIÁ</u> a) Cá nhân tự đánh giá GV HD HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây: -Tốt: Thực hiện tốt các yêu cầu sau: +Biết được tên và lợi ích của một số cây +Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên b) Đánh giá theo tổ/ nhóm -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung : +Có biết được lợi ích của một số loại cây và cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên hay không +Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, có trách nhiệm,... hay không c) Đánh giá chung của GV GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung	-HS tự đánh giá -HS đánh giá lẫn nhau -HS theo dõi
4. Củng cố - dặn dò - Nhận xét tiết học của lớp mình. - GV dặn dò nhắc nhở HS	-HS lắng nghe

Tiết 6: Tiếng Việt (B/S) LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

- Đọc được yêu cầu của các bài tập trong bài.
- Giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.
- Mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực.

- Biết yêu quý thiên nhiên ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân ; khả năng làm việc nhóm

II. ĐỒ DÙNG

- GV: Vở LTTV, chuẩn bị nội dung của bài học, máy soi, ti vi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động dạy và học	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động Gv cho hs hát một bài hát: Xúc xắc xúc xẻ 2. Thực hành Bài 1/51 - HS nêu yêu cầu bài - Chọn từ phù hợp để viết dưới tranh - Hướng dẫn HS quan sát tranh - GV theo dõi giúp đỡ HS điền từ - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2/51 - HS nêu yêu cầu - Chọn từ trong khung để hoàn thiện câu - HS đọc câu, chọn từ cần điền - HS nêu câu trả lời - GV nhận xét, bổ sung Bài 3/51 - GV cho HS nêu yêu cầu - Viết câu phù hợp với tranh - GV cho 2 – 3HS nêu nội dung tranh vẽ - Hướng dẫn HS viết câu - HS tự viết câu vào vở luyện - GV nhận xét, sửa lỗi. 3. Củng cố: - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính . - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .	- HS nêu yêu cầu - HS chọn từ - HS điền từ - Đại diện nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét lẫn nhau - HS lắng nghe - HS đọc câu, điền từ vào vở - Nhóm trình bày - GV nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe - HS nêu nội dung bức tranh - Nhóm trình bày - GV nhận xét, bổ sung

Tiết 7: Toán (Bổ sung) LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng

Củng cố:

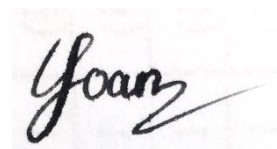
- Biết xem giờ đúng trên đồng hồ.

- GV nhận xét, kết luận. * Bài 3/47 Đ/S - Gọi HS đọc yêu cầu. - H thực hiện vở. - H đổi vở kiểm tra. - Gv nhận xét ,tuyên dương. * Bài 4/48: Nội tiết mục với đồng hồ chỉ giờ tương ứng. Hs đọc yêu cầu bài. - H TLN2 -làm vở - Chia sẻ, HV soi bài - GV nhận xét, chốt bài làm đúng - GV nhận xét, kết luận. * Bài 5/48 : Số - H thực hiện ra vở. Soi bài , nhận xét - GV nhận xét, kết luận. 3. Cũng cố - NX chung giờ học - Xem bài giờ sau.	- H thực hiện. Trình bày. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - H đọc yêu cầu. - H trả lời. - H thực hiện ra vở. - HS quan sát. Nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS thực hiện. - H thực hiện. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - H thực hiện ra vở. -- Hs lắng nghe - HS quan sát. Nhận xét. - Hs lắng nghe
--	---

**KÍ DUYỆT CỦA
KHỐI TRƯỞNG**

Trần Thị Bích Ngọc

Vĩnh An, ngày 12 tháng 4 năm 2025
Người thực hiện



Lương Thị Loan